TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 16/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long
2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Cum Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Minh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH L, sinh năm: 1993, tại Cần Thơ;
Nơi cư trú: ấp N1, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ;
Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn Ng (S) và bà Võ Thị P (S);
Vợ là Lê Thảo N, sinh năm: 1993 và có 01 người con.
Tiền án, tiền sự: không
Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2020 đến nay. (Có mặt).
- *Bị hại*: bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1967
Nơi cư trú: ấp N 1, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Lê Thảo N, sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp 7, xã V A, huyện L, tỉnh Hậu Giang – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2020, Nguyễn Minh L đang trên đường đi làm về và điều khiển xe mô tô biển số 65C1-043.47 từ đường Nguyễn Văn Cừ nối dài thuộc địa phận xã M về nhà tại xã N, huyện P. Đến khoảng 18 giờ 30 phút L về đến cầu TN thuộc thị trấn P, huyện P thì nhìn thấy bà Huỳnh Thị M điều khiển xe hiệu Airblade đi hướng ngược lại trên cổ có đeo sợi dây chuyền mặt đá cẩm thạch nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. L điều khiển xe chạy theo phía sau xe bà M, khi đến cầu RC thì bà M điều khiển xe rẽ phải vào lộ nông thôn 04 mét hướng về tỉnh lộ 932, L đuổi theo bà M đến đoạn cầu sắt thuộc ấp M1, xã M, huyện P, khi bà M vừa điều khiển xe lên dốc cầu thì L điều khiển xe từ phía sau vượt lên phía bên phải rồi dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của bà M, bà M phản xạ chụp lại được 01 đoạn dây chuyền, L giật được 01 đoạn dây chuyền rồi điều khiển xe chạy về hướng tỉnh lộ 923. Bà M truy hô nhưng không kịp, sau đó trình báo Công an.

Chiều ngày 01/10/2020 Nguyễn Minh L mang đoạn dây chuyền giật được của bà M đến tiệm vàng HT để bán nhưng chủ tiệm không mua, L bỏ đoạn dây chuyền vào túi áo khoác định tìm đến tiệm vàng khác để bán nhưng bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ tang vật trên người của Nguyễn Minh L gồm:

+ 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có chiều dài 24,5cm;

+ 01 xe mô tô hiệu Jupiter biển số 65C1-043.47;

+ 01 áo thun màu xanh tay dài, trên túi áo bên trái và sau L có dòng chữ Công ty TNHH MTV NNH;

+ 01 áo khoác bằng thun màu xanh nhớt dài tay, có mũ trùm đầu, phía trước áo có chữ KING;

+ 01 quần Jean màu xanh;

Quá trình điều tra, bị hại Huỳnh Thị M giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 35cm;

Căn cứ kết quả kiểm tra ngày 05/10/2020 của Công ty vàng – bạc – đá quí SJC Cần Thơ xác nhận: Đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng thu giữ trên người của Nguyễn Minh L và đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng do bà Huỳnh Thị M giao nộp là cùng một sợi dây chuyền bị đứt ra. Trọng lượng đoạn dây chuyền thu giữ trên người của L là 1,870 chỉ loại vàng 60%;

trọng lượng đoạn dây chuyền do bà M giao nộp là 2,760 chỉ loại vàng 60%. Tổng trọng lượng hai đoạn dây chuyền là 4,630 chỉ loại vàng 60%, giá trị mua vào của Công ty tại thời điểm xảy ra vụ án là 13.977.970 đồng.

Riêng đối với mặt dây chuyền bằng đá cẩm thạch, bên ngoài được bọc vàng 18K của bà M thì L khai nhận có nhìn thấy nhưng không giật được và cũng không biết ở đâu. Mục đích L cướp giật tài sản để bán tiêu xài cá nhân.

Về nguồn gốc của tài sản: Sợi dây chuyền bằng vàng 18k được bà M mua cách nay khoảng 03 năm tại tiệm vàng ĐT và mặt dây chuyền bằng đá cẩm thạch bên ngoài được bọc vàng 18K mua tại tiệm vàng KN ở chợ P. Tổng khối lượng của dây chuyền và mặt dây chuyền thời điểm mua là khoảng 06 chỉ vàng 18K với giá trị 16.500.000 đồng. Sau khi bị L giật sợi dây chuyền thì bà M không tìm thấy mặt dây chuyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐG ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện P thì sợi dây chuyền của bà M bị giật có giá trị là: 13.977.970 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện P thì mặt dây chuyền của bà M bị giật mất có đặc điểm là bằng đá cẩm thạch, bên ngoài được bọc bằng vàng 18K có giá trị là: 2.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản của bà M bị thiệt hại là: 16.477.970 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại 02 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng cho bị hại Huỳnh Thị M theo quyết định xử lý vật chứng số 66 ngày 10/12/2020.

Về dân sự: Ngày 13/12/2020 gia đình Nguyễn Minh L đã bồi thường cho bà M phần mặt dây chuyền bị mất là 01 chỉ vàng 18K và phần vàng bị thiếu là 0.4 chỉ vàng 18K với số tiền 6.685.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 65C1 – 043.47 người đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Lâm Phước Tr. Ông Tr mua chiếc xe trên và đăng ký sử dụng từ năm 2014, sau đó bán lại cho Lê Thảo N là vợ của L, khi mua bán xe hai bên không làm hợp đồng mua bán. Năm 2016, bà N kết hôn với L và giao xe máy nói trên cho L sử dụng làm phương tiện đi lại, N không biết việc L sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 30/9/2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã ra quyết định số 01/QĐ- VKSPĐ ngày 04/02/2021 trả lại cho Lê Thảo N 01 xe mô tô hiệu Jupiter biển số 65C1-043.47;

Đối với 01 áo thun màu xanh tay dài, trên túi áo bên trái và sau L có dòng chữ Công ty TNHH MTV NNH là trang phục của công ty cấp phát cho L mặc trong lúc làm việc.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSPĐ ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có khiếu nại đối với hành vi và các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh L khai nhận: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 khi bị cáo đang điều khiển xe lưu thông trên đường Nguyễn Văn C nối dài để về nhà tại xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ, khi đến cầu TN thuộc thị trấn P thì phát hiện bị hại Huỳnh Thị M điều khiển xe đi ngược chiều và trên cổ có đeo sợi dây chuyền mặt cẩm thạch nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo điều khiển xe chạy theo bị hại đến đoạn đường lộ 4m thuộc ấp M1, xã M, khi bị hại điều khiển xe chạy lên cầu sắt thì bị cáo điều khiển xe vượt lên bên phải bị hại và dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền trên cổ bị hại. Do bị hại phản xạ giật lại sợi dây chuyền nên bị cáo chỉ giật được 01 đoạn sợi dây chuyền và bị cáo tiếp tục điều khiển xe để tẩu thoát. Đến ngày 01/10/2020, khi bị cáo đang tìm nơi để bán đoạn dây chuyền giật được thì bị lực lượng cảnh sát điều tra – Công an huyện P tiến hành khám xét và bắt giữ. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình.

[3] Khi phát biểu trong phần tranh luận: đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P vẫn giữ N quan điểm truy tố đối với bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo, những tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự không xem xét do bị hại đã được nhận lại tài sản, được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[4] Hội đồng xét xử đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong

quá trình điều tra. Đã có cơ sở chứng minh bị cáo thực hiện hành vi giật dây chuyền của bị hại và chiếm đoạt được 01 đoạn dây chuyền của bị hại với trọng lượng vàng là 1,870 chỉ loại vàng 60%. Bị cáo Nguyễn Minh L là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo chỉ vì muốn có tiền nhanh chóng mà bị cáo đã sử dụng thủ đoạn hết sức nguy hiểm là dùng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, đe doạ đến tính mạng, sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là dùng thủ đoạn nguy hiểm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó, cần phải xử lý nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo và việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, chỉ xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ đảm bảo tác dụng răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã được nhận lại tài sản gồm 01 đoạn dây chuyền tuổi vàng 60% trọng lượng 2.760 chỉ, 01 đoạn dây chuyền tuổi vàng 60% có trọng lượng 1.870 chỉ và đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 6.685.000đ nên không có yêu cầu gì thêm, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 01 đoạn dây chuyền tuổi vàng 60% trọng lượng 2.760 chỉ và 01 đoạn dây chuyền tuổi vàng 60% có trọng lượng 1.870 chỉ, là tài sản sở hữu hợp pháp của người bị hại, chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển kiểm soát 65C1 – 043.47 của Lê Thảo N cho bị cáo mượn làm phương tiện đi làm, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện P và Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã trả lại chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Minh L** phạm Tội cướp giật tài sản.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh L **03 năm tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/10/2020.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun màu xanh tay dài, trên túi áo bên trái và sau L có dòng chữ Công ty TNHH MTV NNH; 01 áo khoác bằng thun màu xanh nhớt dài tay, có mũ trùm đầu, phía trước áo có chữ KING; 01 quần Jean màu xanh.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu An

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Chi cục thuế H. P;
- Cục Hải quan Cần Thơ;
- Đội CSTHAHS H.PĐ;
- Lưu HS (2).